

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2022

Số: 1479/TB-HĐTDVC

THÔNG BÁO

Kết quả điểm xét tuyển viên chức năm 2022 của Viện Dược liệu

Căn cứ Công văn số 3910/BYT-TCCB ngày 25/7/2022 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2022 của Viện Dược liệu;

Căn cứ Kế hoạch xét tuyển viên chức số 804/TTr-VDL ngày 08/7/2022 của Viện Dược liệu;

Căn cứ kết quả chấm thực hành của Ban kiểm tra sát hạch và tổng hợp điểm của Ban thư ký, Hội đồng tuyển dụng viên chức Viện Dược liệu năm 2022 thông báo kết quả tổng hợp điểm tuyển dụng viên chức năm 2022 như sau:

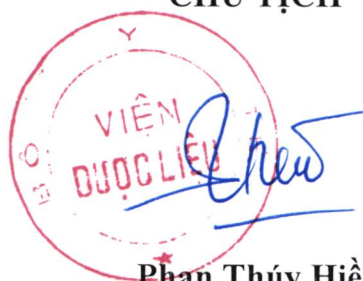
1. Số thí sinh được triệu tập thực hành vòng 2: 29 thí sinh.
2. Số thí sinh tham dự thực hành vòng 2: 23 thí sinh.
3. Số thí sinh không tham dự thực hành vòng 2: 6 thí sinh.
4. Kết quả điểm vòng 2, điểm ưu tiên (danh sách kèm theo).

Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2022 của Viện Dược liệu thông báo đề thi sinh được biết./.

Nơi nhận:

- TT TTDL (để đăng Website Viện);
- Bản tin Viện;
- Lưu: VT, TCHC. ✓

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH**



**Phan Thúy Hiền
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

VIỆN DƯỢC LIỆU
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VC 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2022

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2022 CỦA VIỆN DƯỢC LIỆU

Stt	Số báo danh	Họ tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí đăng ký tuyển dụng	Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm
			Nam	Nữ				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	DL01	Trần Huyền Trang		15/06/1999	Nghiên cứu viên nghiên cứu Phân tích tiêu chuẩn Khoa Hóa Phân tích - Tiêu chuẩn	95,0		95,0
2	DL02	Đỗ Hồng Mạnh	30/01/1995			85,0		85,0
3	DL03	Nguyễn Thị Sen		09/06/1992	Nghiên cứu viên nghiên cứu các dạng bào chế Khoa Bào chế - Chế biến	Không tham dự thực hành		
4	DL04	Đinh Ngọc Châm		16/11/1999		Không tham dự thực hành		
5	DL05	Lê Bích Nhài		25/01/1999		95,0		95,0
6	DL06	Hoàng Thị Diệu Hằng		20/11/1999		90,0		90,0
7	DL07	Lê Xuân Duy	24/10/1989			80,0		80,0
8	DL08	Nguyễn Thị Kim Anh		02/11/1998		72,5		72,5
9	DL09	Nguyễn Phú Quang	17/01/2000		Nghiên cứu viên nghiên cứu quy trình Công nghệ chiết xuất Khoa Công nghệ chiết xuất	65,0		65,0
10	DL10	Lê Thị Mỹ Hạnh		23/04/1999		Không tham dự thực hành		
11	DL11	Phùng Thị Thanh Hiền		26/10/2000		65,0		65,0
12	DL12	Phan Thanh Thủy		23/07/2000	Nghiên cứu viên nghiên cứu bán tổng hợp, tổng hợp hóa dược Khoa Công nghệ chiết xuất	65,0		65,0
13	DL13	Đặng Viết Hậu	15/10/1982			85,0		85,0

14	DL26	Lê Trần Nguyên Vũ	07/08/1978		Nghiên cứu viên nghiên cứu chiết tách phân lập hoạt chất TT Sâm và Dược liệu Tp. Hồ Chí Minh	80,0		80,0
15	DL25	Lê Thị Kim Oanh		26/08/1996	Nghiên cứu viên nghiên cứu Dược lý sinh hóa Trung tâm Sâm và Dược liệu Tp. Hồ Chí Minh	85,0		85,0
16	DL24	Lê Quý Trí	10/08/1998			77,5		77,5
17	DL14	Đặng Việt Cường	14/10/1989		Nghiên cứu viên nghiên cứu Tài nguyên dược liệu Trung tâm NC nguồn Gen & Giống dược liệu quốc gia	77,5		77,5
18	DL22	Nguyễn Minh Hùng	26/11/1995		Nghiên cứu viên nghiên cứu Tài nguyên dược liệu TT Sâm và Dược liệu Tp. Hồ Chí Minh	72,5		72,5
19	DL15	Nguyễn Tự Hòa	10/11/1998		Nghiên cứu viên nghiên cứu Tài nguyên dược liệu TT NCDL Tây Nguyên	Không tham dự thực hành		
20	DL16	Nguyễn Văn Phúc	01/01/1999			Không tham dự thực hành		
21	DL17	Đỗ Trần Thắm Thúy		02/01/1999		67,5		67,5
22	DL18	Nguyễn Thị Hòa		08/03/1984	Nghiên cứu viên nghiên cứu di truyền và chọn giống cây trồng Trung tâm NC nguồn Gen & Giống dược liệu quốc gia	85,0		85,0
23	DL20	Nguyễn Thị Mai Phương		06/04/1989	Nghiên cứu viên nghiên cứu Khoa học cây trồng Trung tâm Nghiên cứu nguồn Gen & Giống dược liệu quốc gia	82,5		82,5
24	DL21	Nguyễn Xuân Khánh	31/08/1998		Nghiên cứu viên nghiên cứu Khoa học cây trồng Trung tâm Nghiên cứu trồng và chế biến cây thuốc Hà Nội	77,5		77,5
25	DL19	Giàng A Tiến	22/01/1993		Nghiên cứu viên nghiên cứu Khoa học cây trồng Trung tâm Nghiên cứu Dược liệu SaPa	72,5	5,0	77,5
26	DL23	Quảng Đức Thạch	06/06/1992		NCV NC Khoa học cây trồng TT Sâm và Dược liệu Tp.HCM	Không tham dự thực hành		

27	DL28	Vũ Minh Thuyết	08/10/1968		Chuyên viên quản lý trang thiết bị Phòng Quản trị và vật tư thiết bị y tế	75,0		75,0
28	DL27	Từ Thị Hằng Nga		20/01/1982		67,5	5,0	72,5
29	DL29	Nguyễn Thị Mai Thanh		18/05/1984	Kế toán viên Phòng Tài chính kế toán	77,5		77,5

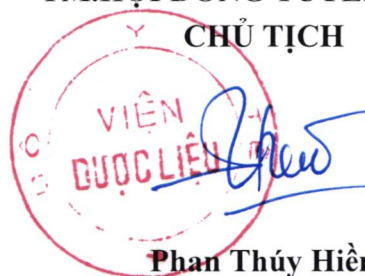
- Niêm yết danh sách này có 29 người./.

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG



Phạm Trương Thị Phương

**TM.HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH**



**Phan Thúy Hiền
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

